

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 25-7-2017.

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bá Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Quỳnh.

2. Ông Vũ Xuân Tuất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Huyền-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Lương-Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 891/2016/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2016 về việc *“Tranh chấp ly hôn”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Đoàn Thị Song N, sinh năm 1996.

Trú tại: Đường B, khu phố C, thị trấn D, huyện E, tỉnh Gia Lai.

2. **Bị đơn:** Ông Vũ Ngọc T, sinh năm 1991.

Trú tại: Số 64, Đường F, ấp G, xã H, huyện J, tỉnh Đồng Nai.

(Bà N có mặt, ông T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Đoàn Thị Song N trình bày:

Bà N và ông Vũ Ngọc T kết hôn với nhau năm 2014, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được UBND xã H, huyện J, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 46, quyển số 01/2014 ngày 25/7/2014. Quá trình chung sống ban đầu bình thường nhưng về sống với nhau khoảng 02 tháng sau thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, sống và suy nghĩ của mỗi người khác nhau nên cuộc sống mỗi ngày càng nhiều xung đột. Vợ chồng bà N đã sống ly thân với nhau từ tháng 4/2015 đến nay. Nay bà N yêu cầu xin ly hôn với ông T vì tình cảm không thể hàn gắn được nữa.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

* Quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn ông Vũ Ngọc T vắng mặt nên không có lời khai.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án được tiến hành đúng quy định pháp luật. Đối với việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Song N, cho bà N được ly hôn với ông Vũ Ngọc T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: do không có ý kiến trình bày của ông T nên tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí HNGĐ-ST: Bà N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 01/11/2016 bà Đoàn Thị Song N nộp đơn khởi kiện và được Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom thực hiện thủ tục thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28; Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án đã tiến hành triệu tập đương sự trong vụ án để làm việc, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bị đơn ông Vũ Ngọc T vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Song N và ông Vũ Ngọc T tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau và được Ủy ban nhân dân xã H, huyện J, tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 46, quyển số 01/2014 ngày 25/7/2014 nên là hôn nhân hợp pháp.

Bà Nhất xác định quá trình vợ chồng chung sống được khoảng 02 tháng thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do lối sống, tính cách không phù hợp; vợ chồng bà N, ông T đã ly thân từ tháng 4/2015 đến nay. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông T đến Tòa làm việc, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do thể hiện thái độ bỏ mặc mối quan hệ hôn nhân trên. Ngoài ra, Tòa án đã xác minh mâu thuẫn vợ chồng bà N, ông T thì địa phương xác định không biết vợ chồng bà N, ông T mâu thuẫn gì nhưng khoảng 01 năm nay thì chỉ có một mình ông T sinh sống tại xã H (Bút lúc số 29). Xét thấy, vợ chồng bà N, ông T không còn chung sống với nhau, không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình nên tình trạng hôn nhân giữa bà

N và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, bà N xin ly hôn với ông T là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về con chung: Không có.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Do không có ý kiến trình bày của ông T nên tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5]. Về án phí: Bà N phải nộp án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203, Điều 220, Điều 227, Điều 228, Điều 264, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Pháp lệnh số: 10/2009/UBTVQH12 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 12.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đoàn Thị Song N. Bà Đoàn Thị Song N được ly hôn với ông Vũ Ngọc T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí HNGĐ-ST: Bà Đoàn Thị Song N phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tại biên lai thu số 7108 ngày 26/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

5. Về quyền kháng cáo: Bà N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức